

Số 35/BC-BĐCL

Hải Dương, ngày 07 tháng 08 năm 2024

**BÁO CÁO KẾT QUẢ KHẢO SÁT SINH VIÊN TỐT NGHIỆP  
VỀ CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO TẠI TRƯỜNG  
ĐỢT 1 - NĂM HỌC 2023-2024**

## 1. Giới thiệu

Thực hiện Quy chế dân chủ trong cơ sở giáo dục đại học và góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, định kỳ cùng với thời gian Sinh viên đăng ký nhận bằng tốt nghiệp, Nhà trường tổ chức khảo sát lấy ý kiến phản hồi của sinh viên nhằm ghi nhận những đánh giá, nhận xét của sinh viên tốt nghiệp về chương trình đào tạo, tổ chức các hoạt động đào tạo, hoạt động phục vụ, hỗ trợ đào tạo và các hoạt động khác của Trường, đồng thời thực hiện thu thập thông tin cá nhân về sinh viên tốt nghiệp để bổ sung cơ sở dữ liệu về cựu sinh viên.

## 2. Thiết kế khảo sát

### 2.1. Nội dung khảo sát

Để lấy ý kiến đánh giá của sinh viên tốt nghiệp về khóa học, Nhà trường thiết kế Bảng câu hỏi khảo sát gồm 31 câu hỏi nhằm ghi nhận những đánh giá của sinh viên về chất lượng đào tạo của Nhà trường, về chương trình đào tạo, tổ chức các hoạt động đào tạo, hoạt động phục vụ, hỗ trợ đào tạo, các hoạt động khác của Trường và tình trạng việc làm của sinh viên ngay khi tốt nghiệp. Nội dung khảo sát là những ý kiến nhận định và yêu cầu người học thể hiện ý kiến đánh giá thông qua việc đồng ý hay không đồng ý với các nhận định đưa ra. Nghiên cứu sử dụng thang đo Likert 5 với mức độ đồng ý với các nhận định đánh giá về hoạt động giảng dạy từ 1: Rất không hài lòng đến 5: Rất hài lòng.

Các nhận định đưa ra trong Bảng khảo sát như sau:

### I. Mục tiêu và chương trình đào tạo

- Ngành học có mục tiêu rõ ràng và phù hợp với yêu cầu xã hội.
- Chương trình đào tạo mềm dẻo, tạo điều kiện thuận lợi cho sinh viên; Sinh viên được cung cấp đủ thông tin về chuẩn đầu ra và chương trình đào tạo
- Nội dung chương trình đào tạo có khối lượng vừa phải; Tỷ lệ phân bố giữa lý thuyết và thực hành hợp lý

### II. Đội ngũ giảng viên

- Hầu hết các giảng viên có kiến thức chuyên môn tốt; cập nhật nội dung giảng dạy mới,

phù hợp với thực tiễn

5. Hầu hết các giảng viên có phương pháp sư phạm tốt; giảng viên nhiệt tình, sẵn sàng giúp đỡ sinh viên

6. Hầu hết các giảng viên đảm bảo giờ lên lớp và kế hoạch giảng dạy

7. Sinh viên được cung cấp/giới thiệu đầy đủ các tài liệu học tập và tham khảo

### **III. Kiểm tra, đánh giá**

8. Sử dụng đa dạng hóa các hình thức thi, kiểm tra đánh giá môn học

9. Các kỳ thi, kiểm tra đánh giá đảm bảo tính nghiêm túc, khách quan

10. Các tiêu chí đánh giá kết quả học tập được thiết kế rõ ràng, phù hợp

### **IV. Đáp ứng của khóa học**

11. Khóa học đáp ứng được các mục tiêu của ngành đào tạo

12. Khóa học cung cấp cho sinh viên đầy đủ những kiến thức cần thiết cho nghề nghiệp, cập nhật

13. Khóa học cung cấp cho sinh viên đầy đủ những kỹ năng cần thiết cho nghề nghiệp

14. Khóa học giúp sinh viên phát triển nhân cách, đạo đức nghề nghiệp

15. Khóa học cung cấp cho sinh viên khả năng nghiên cứu cần thiết cho nghề nghiệp

16. Sinh viên tự tin về khả năng đáp ứng các yêu cầu của nghề nghiệp

### **V. Quản lý và phục vụ đào tạo**

17. Công tác tổ chức đào tạo của Khoa, Trường tạo điều kiện thuận lợi cho sinh viên; Sinh viên được cung cấp/phổ biến đầy đủ về các quy chế, quy định của Bộ GD&ĐT và của Nhà trường

18. Kết quả học tập của sinh viên được thông báo chính xác, kịp thời

19. Cán bộ nhân viên văn phòng có thái độ phục vụ tốt với sinh viên

20. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đáp ứng nhu cầu của sinh viên

### **VI. Sinh hoạt và đời sống**

21. Sinh viên được đảm bảo các chế độ chính sách xã hội, y tế và an toàn, an ninh trong khuôn viên Trường, được tạo điều kiện hoạt động phong trào, luyện tập văn nghệ, thể dục thể thao.

22. Khoa/Trường thường xuyên tuyên truyền, rèn luyện chính trị, tư tưởng, đạo đức và lối sống lành mạnh cho sinh viên

### **VII. Về các vấn đề khác**

23.. Tỷ lệ thời gian tham dự lớp của Anh/Chị cho toàn bộ khóa học này là?

24. Anh/Chị hài lòng như thế nào về chất lượng và hiệu quả giảng dạy, hướng dẫn của giảng viên đối với tiến bộ học tập của bản thân?

25. Anh/Chị hài lòng như thế nào về tổng thể quá trình đào tạo và trải nghiệm tại Trường đối với sự phát triển về kiến thức, năng lực và phẩm chất của bản thân?

26. Dự kiến trong thời gian 12 tháng sau khi tốt nghiệp, Anh/ Chị đã có việc làm, tự tạo việc làm (hoặc đi học tiếp) phù hợp với trình độ đào tạo hay chưa?

27. Cảm nhận chung của Anh/Chị về chất lượng môi trường học tập và sinh hoạt tại Trường?

28. Theo Anh/Chị, những môn học nào trong chương trình đào tạo xét thấy cần phải điều chỉnh?

29. Anh/Chị thấy hài lòng nhất về điều gì khi tham gia khóa học?

30. Anh/Chị thấy không hài lòng nhất về điều gì khi tham gia khóa học?

31. Đề xuất của Anh/Chị để nâng cao chất lượng đào tạo tại Trường:

## ***2.2. Phương pháp thực hiện khảo sát***

Việc khảo sát đánh giá của sinh viên tốt nghiệp được thực hiện vào ngày SV đăng ký nhận bằng tốt nghiệp. Nhà trường sẽ gửi cho mỗi SV 1 bảng khảo sát đánh giá toàn khóa học liên quan đến các nội dung đánh giá về mục tiêu và chương trình đào tạo, đội ngũ giảng viên, công tác tổ chức đào tạo, phục vụ của các phòng chức năng, các hoạt động khác của Nhà trường và cảm nhận chung của người học về kết quả đạt được. Hầu hết các SV tốt nghiệp đều tham gia cuộc khảo sát này. Kết quả khảo sát đánh giá chất lượng đào tạo của Trường là căn cứ quan trọng để Nhà trường điều chỉnh CTĐT, nâng cao chất lượng các hoạt động đào tạo của Trường.

## ***2.3. Phương pháp phân tích kết quả khảo sát***

Với mục đích thu thập và đánh giá mức độ hài lòng của người học đối với khóa học, nghiên cứu này sử dụng phương pháp thống kê mô tả thông qua các chỉ tiêu về giá trị trung bình (mean). Các nhận định đánh giá về hoạt động giảng dạy được đo lường bằng thang Likert 5 với 1: Rất không hài lòng đến 5: Rất hài lòng. Khi đó ý nghĩa của từng giá trị trung bình (Mean) được xác định như sau<sup>1</sup>:

- Từ 1.00 - 1.80: Rất không hài lòng
- Từ 1.81 - 2.60: Không hài lòng
- Từ 2.61 - 3.40: Phân vân
- Từ 3.41 - 4.20: Hài lòng
- Từ 4.21 - 5.00: Rất hài lòng

Như vậy, giá trị trung bình của các câu trả lời khảo sát càng cao thể hiện sự đồng ý cao với các nhận định được đưa ra.

<sup>1</sup> Giá trị khoảng cách = (Maximum – Minimum)/n = (5-1)/4=0.8

## **3. Kết quả khảo sát**

### ***3.1. Thông tin chung về đối tượng tham gia khảo sát***

Tổng số sinh viên tham gia khảo sát 219 sinh viên

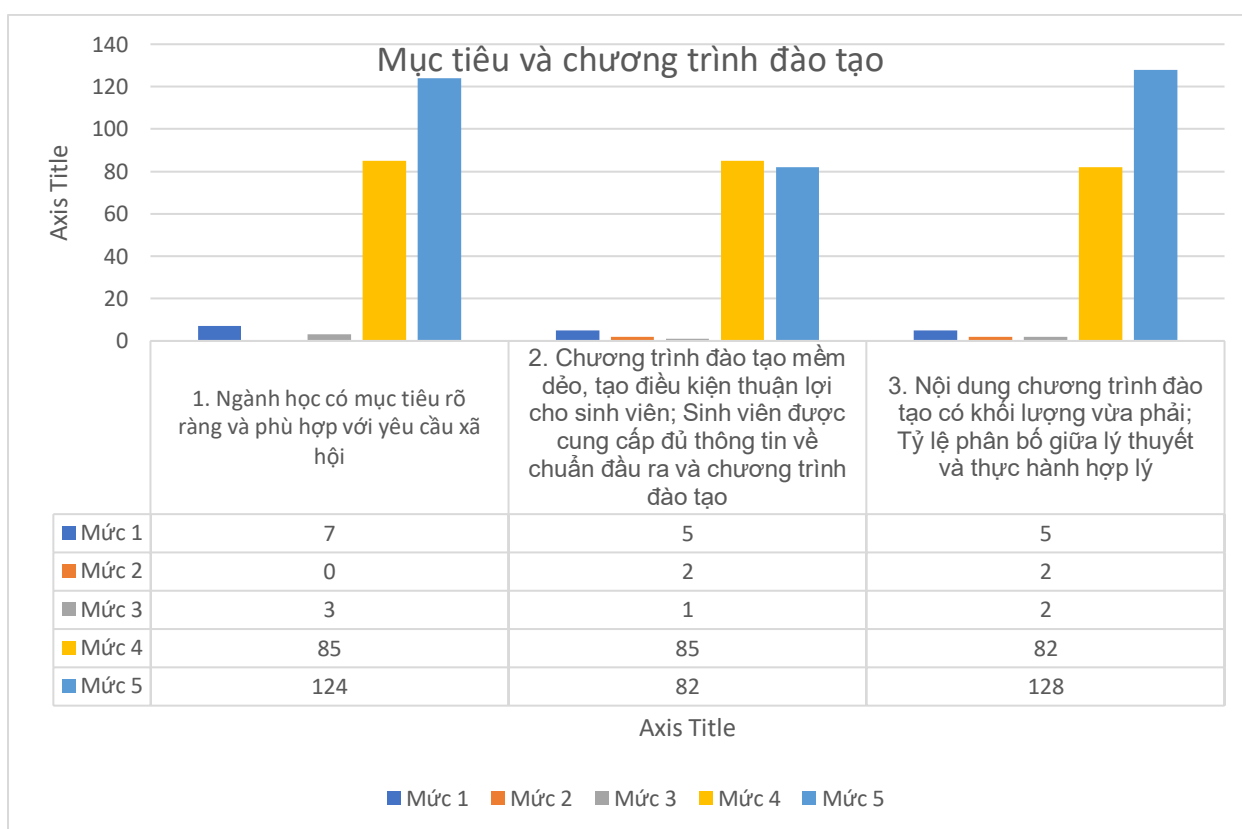
### ***3.2. Kết quả khảo sát***

Trong báo cáo này sẽ tổng hợp kết quả khảo sát đánh giá toàn khóa chung của sinh viên.

Kết quả khảo sát được tổng hợp như sau:

### 3.2.1. Về mục tiêu và chương trình đào tạo

Nhận định	Đánh giá
1. Ngành học có mục tiêu rõ ràng và phù hợp với yêu cầu xã hội	4.38
2. Chương trình đào tạo mềm dẻo, tạo điều kiện thuận lợi cho sinh viên; Sinh viên được cung cấp đủ thông tin về chuẩn đầu ra và chương trình đào tạo	4.38
3. Nội dung chương trình đào tạo có khối lượng vừa phải; Tỷ lệ phân bố giữa lý thuyết và thực hành hợp lý	4.43



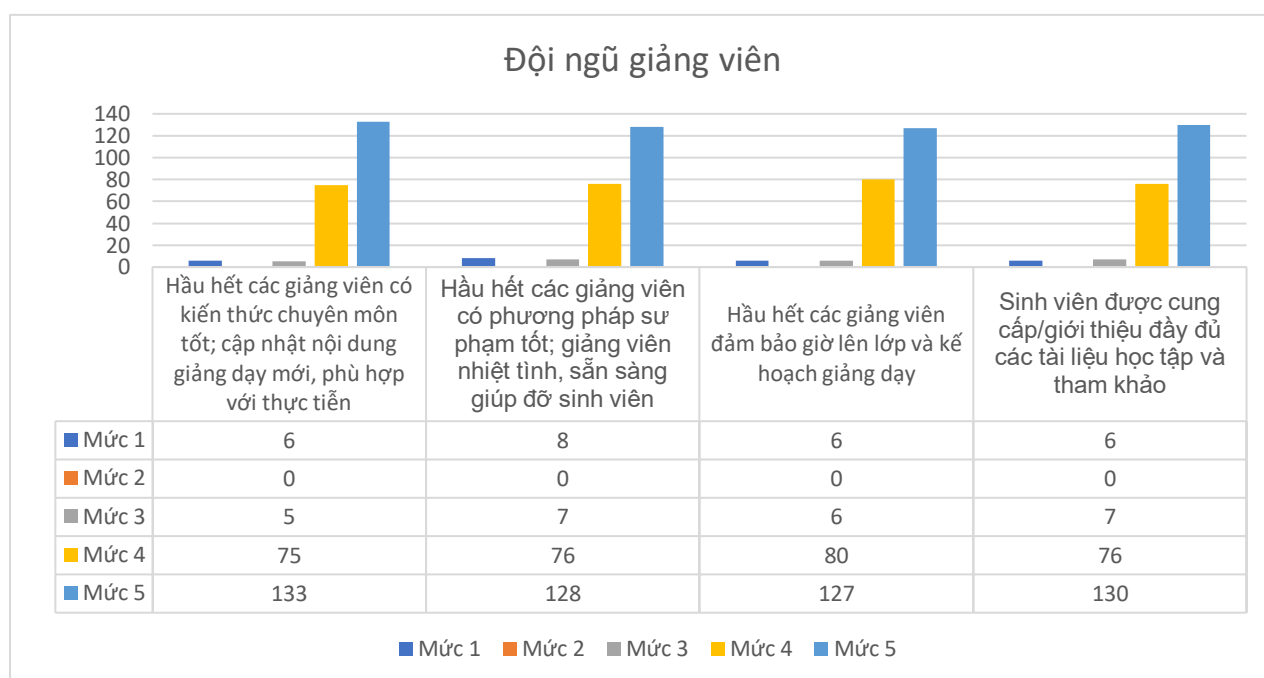
Đối với Mục tiêu và chương trình đào tạo, Sinh viên hầu hết chọn mức hài lòng và rất hài lòng. Tất cả 3 nhận định đều đạt mức trên mean = 3.6, tiêu biểu thấp nhất là nhận định Ngành học có mục tiêu rõ ràng và phù hợp với yêu cầu xã hội (mean = 4.38). Nổi bật nhất là nhận định Nội dung chương trình đào tạo có khối lượng vừa phải; Tỷ lệ phân bố giữa lý thuyết và thực hành hợp lý = 4.43. Điều này chứng tỏ, sinh viên đã được tiếp cận sát hơn và nắm bắt thông tin về CTĐT rõ ràng thông qua các kênh phương tiện truyền thông của nhà trường. Chương trình đào tạo về ngành học phù hợp với yêu cầu xã hội và mềm dẻo, tạo điều kiện thuận lợi cho sinh viên.

### 3.2.2. Về Đội ngũ giảng viên

Nhận định	Đánh giá
4. Hầu hết các giảng viên có kiến thức chuyên môn tốt; cập nhật nội dung	<b>4.42</b>

giảng dạy mới, phù hợp với thực tiễn	
5. Hầu hết các giảng viên có phương pháp sư phạm tốt; giảng viên nhiệt tình, sẵn sàng giúp đỡ sinh viên	<b>4.41</b>
6. Hầu hết các giảng viên đảm bảo giờ lên lớp và kế hoạch giảng dạy	<b>4.31</b>
7. Sinh viên được cung cấp/giới thiệu đầy đủ các tài liệu học tập và tham khảo	<b>4.36</b>

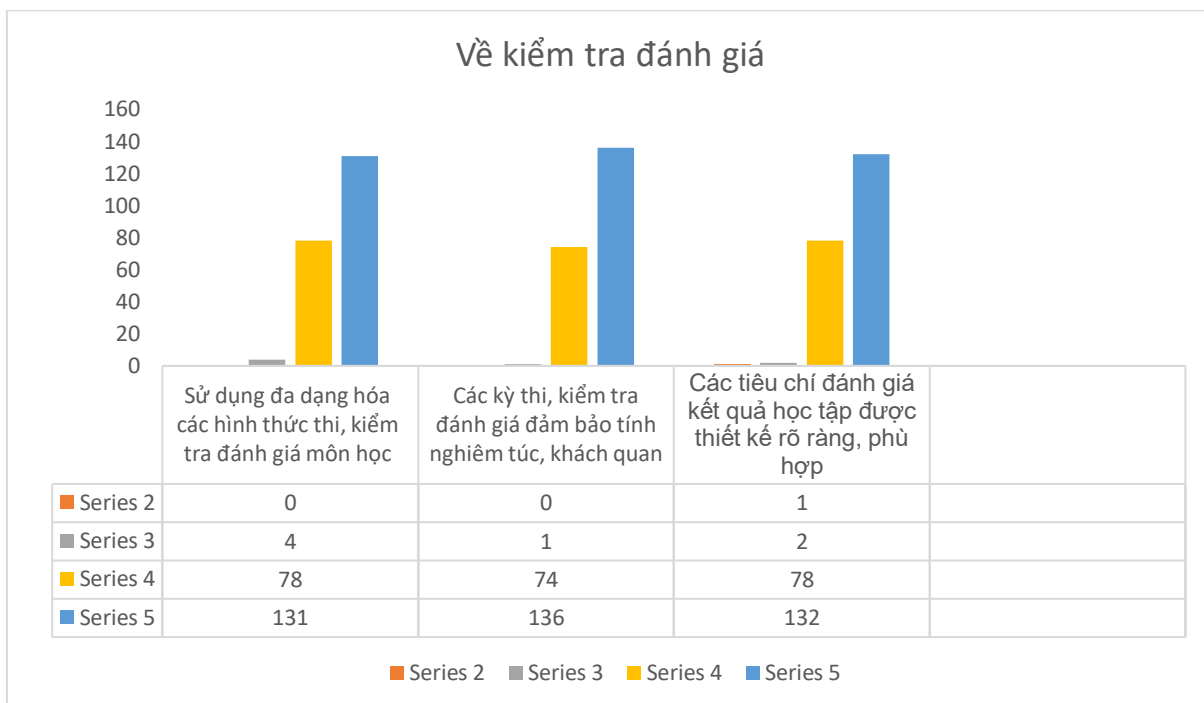
Đối với đội ngũ giảng viên, sinh viên đánh giá ở 04 nhận định đều đánh giá ở mức độ rất hài lòng, điểm thấp nhất ở phần nhận định này cũng ở mức Mean rất hài lòng: 4.36. Các thầy cô có kiến thức chuyên môn tốt; cập nhật nội dung giảng dạy mới, phù hợp với thực tiễn, có phương pháp sư phạm tốt; giảng viên nhiệt tình, sẵn sàng giúp đỡ sinh viên, giảng viên đảm bảo giờ lên lớp và kế hoạch giảng dạy.



### 3.2.3 Về kiểm tra, đánh giá

Nhận định	Đánh giá
8. Sử dụng đa dạng hóa các hình thức thi, kiểm tra đánh giá môn học	<b>4.46</b>
9. Các kỳ thi, kiểm tra đánh giá đảm bảo tính nghiêm túc, khách quan	<b>4.44</b>
10. Các tiêu chí đánh giá kết quả học tập được thiết kế rõ ràng, phù hợp	<b>4.40</b>

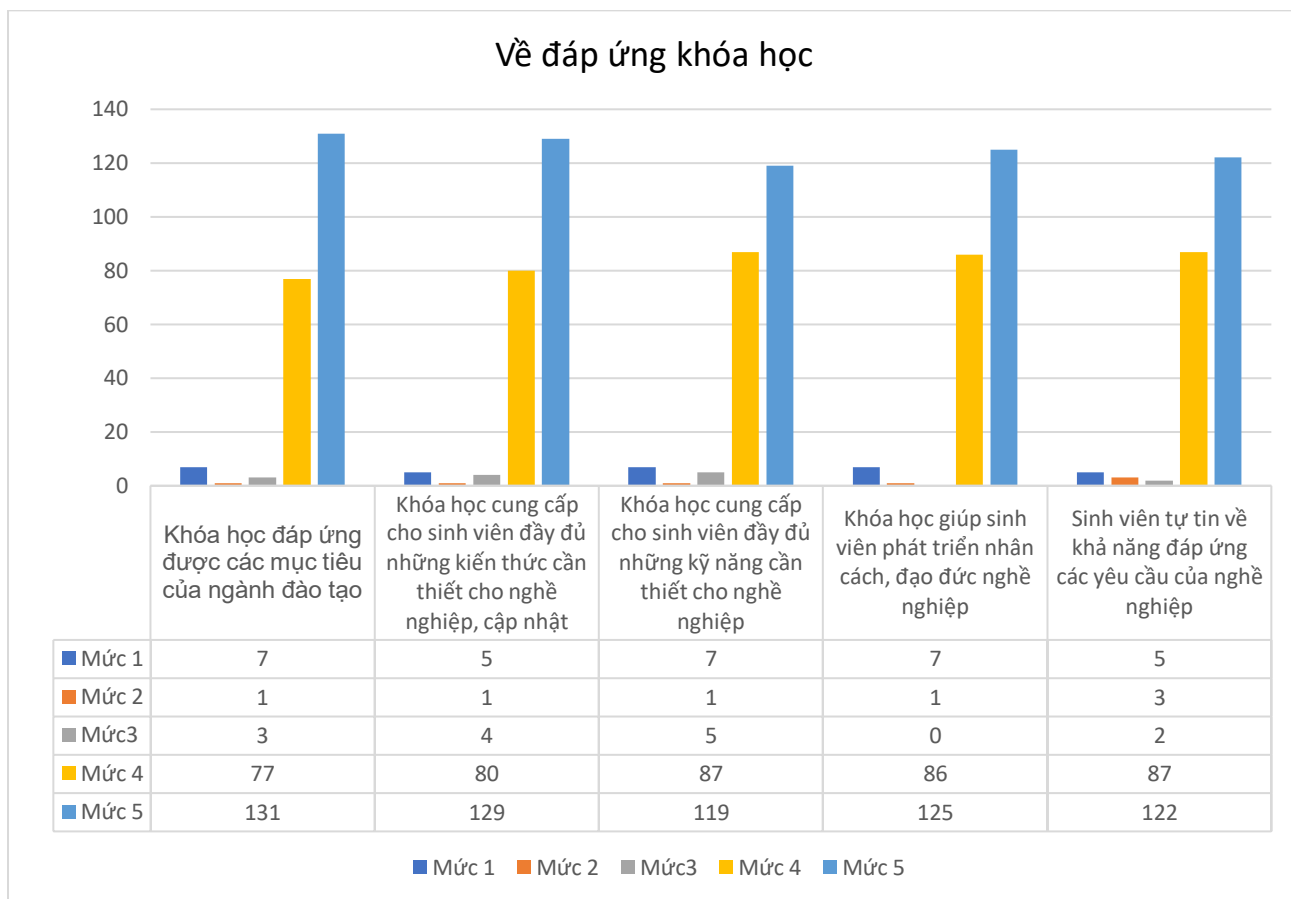
Về kiểm tra đánh giá sinh viên đánh giá ở 03 nhận định đều ở mức rất hài lòng., thấp nhất là 4.40 và cao nhất là việc Sử dụng đa dạng hóa các hình thức thi, kiểm tra đánh giá môn học 4.46.



### 3.2.4. Về đáp ứng của khóa học

Nhận định	Đánh giá
11. Khóa học đáp ứng được các mục tiêu của ngành đào tạo	<b>4.31</b>
12. Khóa học cung cấp cho sinh viên đầy đủ những kiến thức cần thiết cho nghề nghiệp, cập nhật	<b>4.42</b>
13. Khóa học cung cấp cho sinh viên đầy đủ những kỹ năng cần thiết cho nghề nghiệp	<b>4.37</b>
14. Khóa học giúp sinh viên phát triển nhân cách, đạo đức nghề nghiệp	<b>4,39</b>
15. Khóa học cung cấp cho sinh viên khả năng nghiên cứu cần thiết cho nghề nghiệp	<b>4.41</b>
16. Sinh viên tự tin về khả năng đáp ứng các yêu cầu của nghề nghiệp	<b>4.31</b>

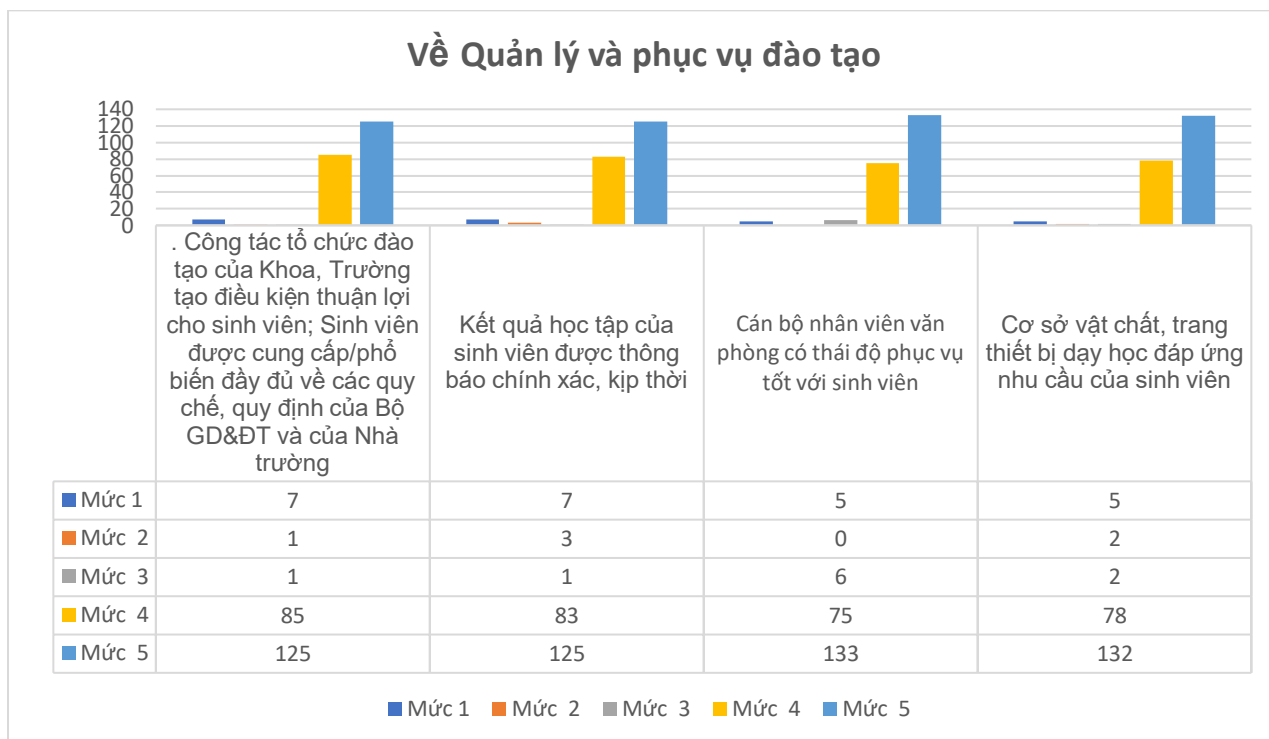
Mức độ đáp ứng của khóa học được sinh viên đánh giá ở mức rất hài lòng và điểm mean tương đối cao điểm TB của 06 nhận định là 4.37. Khóa học đáp ứng được các mục tiêu của ngành đào tạo, bảo đảm cung cấp cho sinh viên đầy đủ những kiến thức cần thiết cho nghề nghiệp, giúp sinh viên phát triển nhân cách, đạo đức nghề nghiệp và khả năng đáp ứng các yêu cầu của nghề nghiệp.



### 3.2.5. Về Quản lý và phục vụ đào tạo

Nhận định	Đánh giá
17. Công tác tổ chức đào tạo của Khoa, Trường tạo điều kiện thuận lợi cho sinh viên; Sinh viên được cung cấp/phổ biến đầy đủ về các quy chế, quy định của Bộ GD&ĐT và của Nhà trường	<b>4.37</b>
18. Kết quả học tập của sinh viên được thông báo chính xác, kịp thời	<b>4.41</b>
19. Cán bộ nhân viên văn phòng có thái độ phục vụ tốt với sinh viên	<b>4.44</b>
20. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đáp ứng nhu cầu của sinh viên	<b>4.15</b>

Về Quản lý và phục vụ đào tạo sinh viên cũng đánh giá ở các nhận định ở mức rất hài lòng, điểm mean của các nhận định là 4.35. Điều đó chứng tỏ công tác tổ chức đào tạo của Khoa, Trường tạo điều kiện thuận lợi cho sinh viên; Sinh viên được cung cấp/phổ biến đầy đủ về các quy chế, quy định của Bộ GD&ĐT và của Nhà trường. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đáp ứng nhu cầu của sinh viên Cán bộ nhân viên văn phòng có thái độ phục vụ tốt với sinh viên

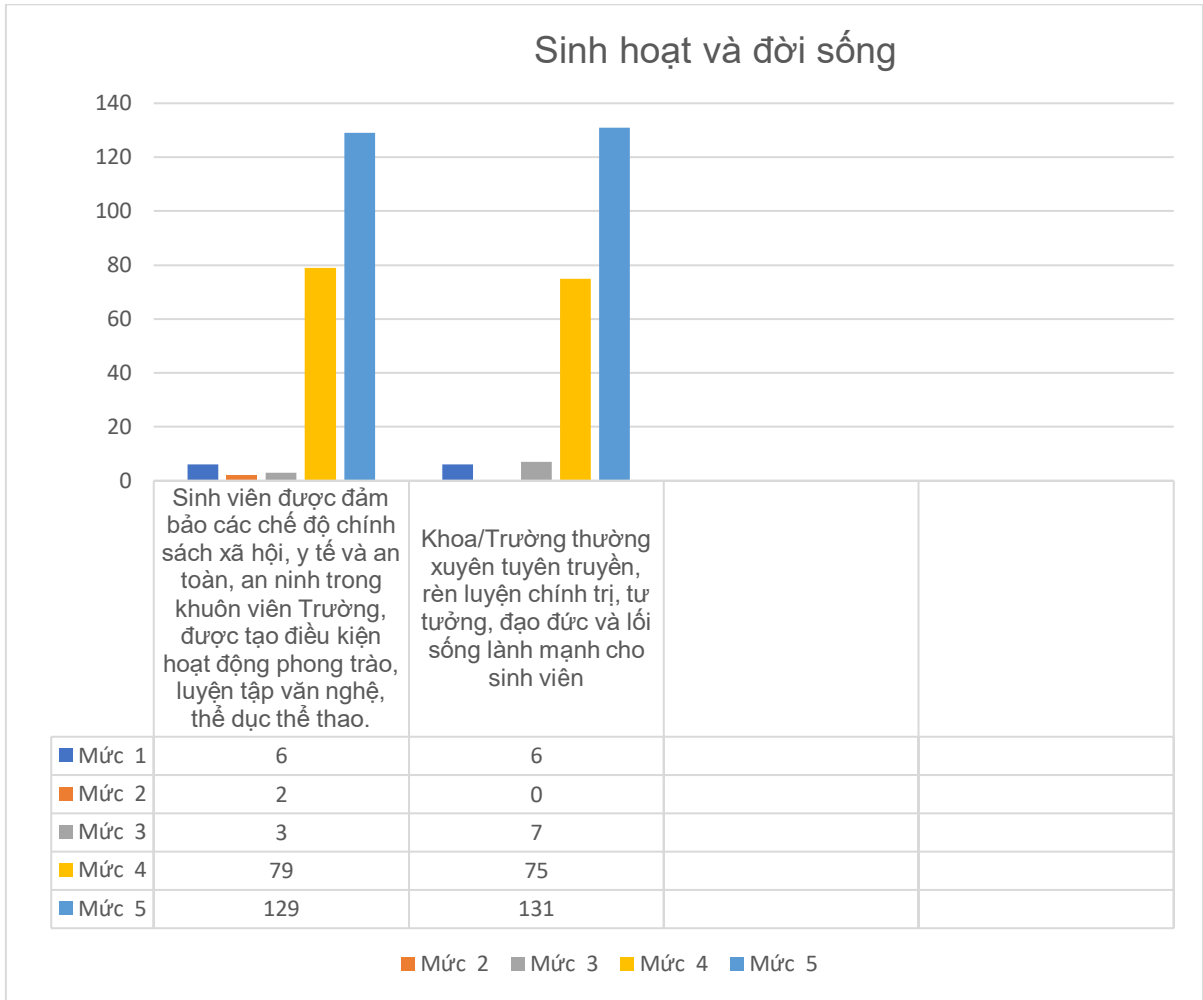


### 3.2.5. Về Sinh hoạt và đời sống

Nhận định	Đánh giá
21. Sinh viên được đảm bảo các chế độ chính sách xã hội, y tế và an toàn, an ninh trong khuôn viên Trường, được tạo điều kiện hoạt động phong trào, luyện tập văn nghệ, thể dục thể thao.	<b>4.39</b>
22. Khoa/Trường thường xuyên tuyên truyền, rèn luyện chính trị, tư tưởng, đạo đức và lối sống lành mạnh cho sinh viên	<b>4.36</b>

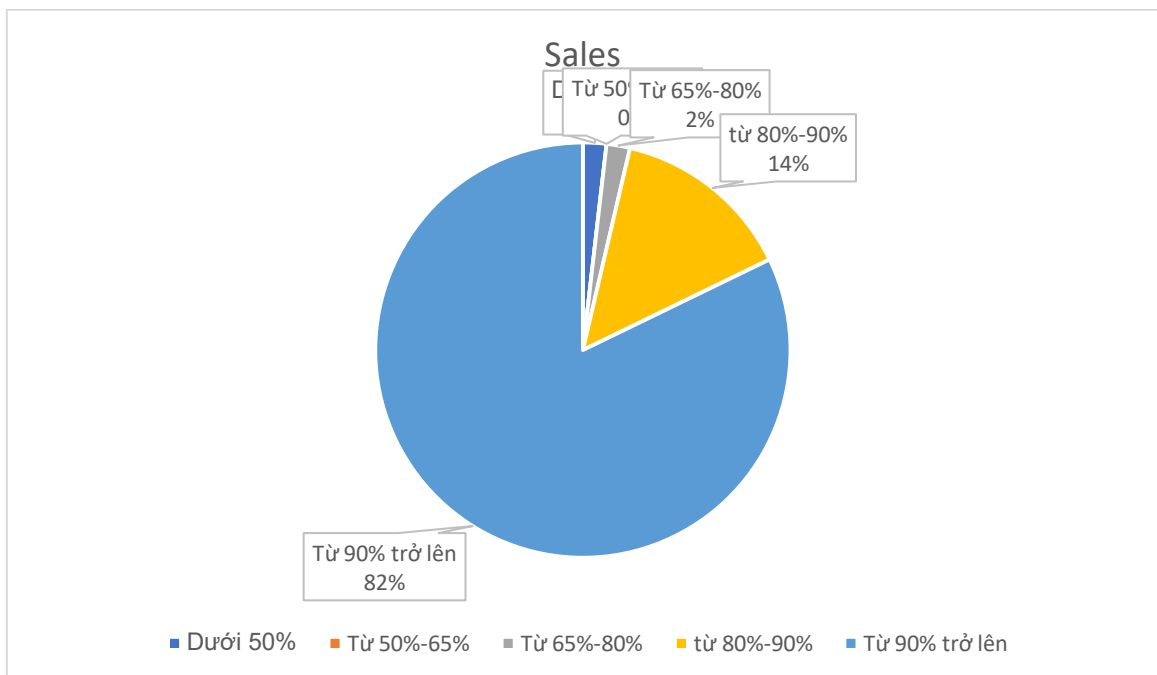
Về sinh hoạt và đời sống sinh viên cũng đánh giá rất hài lòng ở mức cao. Sinh viên được đảm bảo các chế độ chính sách xã hội, y tế và an toàn, an ninh trong khuôn viên Trường, được tạo điều kiện hoạt động phong trào, luyện tập văn nghệ, thể dục thể thao. Nhà trường thường xuyên tuyên truyền, rèn luyện chính trị, tư tưởng, đạo đức và lối sống lành mạnh cho sinh viên





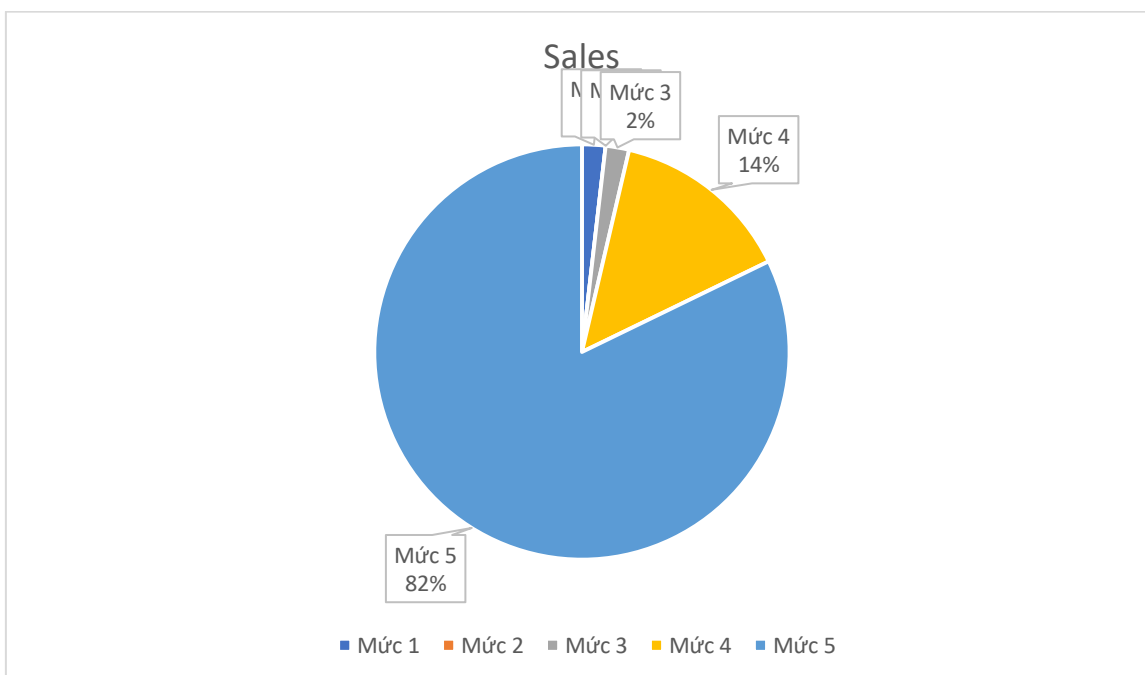
## VII. Về các vấn đề khác

### 1. Về Tỷ lệ thời gian tham dự lớp của Anh/Chị cho toàn bộ khóa học :



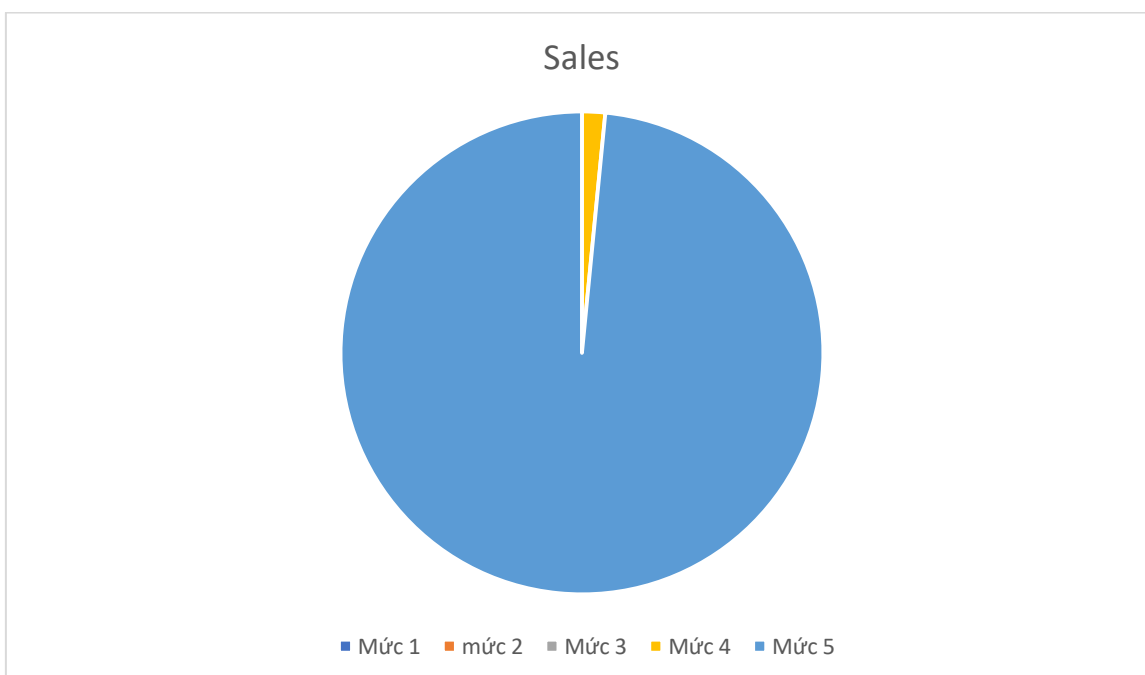
Tỷ lệ sinh viên tham dự lớp học đạt 8.0 điểm. 121/129 sinh viên tham gia dự lớp học từ 80% cho toàn bộ khóa học

2. Mức độ hài lòng về chất lượng và hiệu quả giảng dạy, hướng dẫn của giảng viên đối với tiên bộ học tập của sinh viên.



Mức độ hài lòng của sinh viên đạt 96,4%, TB 7.2 điểm.

3. Mức độ hài lòng về tổng thể quá trình đào tạo và trải nghiệm tại Trường đối với sự phát triển về kiến thức, năng lực và phẩm chất của bản thân?



100% sinh viên (129/1290) hài lòng về tổng thể quá trình đào tạo và trải nghiệm tại Trường đối với sự phát triển về kiến thức, năng lực và phẩm chất của bản thân

#### **4. Về Dự kiến việc làm trong thời gian 12 tháng sau khi tốt nghiệp.**

- Chưa tìm việc làm:  $05/219 = 2.28\%$
- Chưa có việc làm:  $01/219 = 0.78\%$
- Có việc làm chưa phù hợp với chuyên môn;  $10/219 = 7.5\%$
- Tự tạo việc làm:  $54/129 = 41.86\%$
- Có việc làm phù hợp với chuyên môn:  $119/219 = 92.25\%$

#### **Đánh giá chung**

Về tổ chức hoạt động đào tạo. Các yếu tố khảo sát bao gồm thời gian học tập, công tác giới thiệu phổ biến quy chế của trường, đội ngũ giảng dạy, trang thiết bị hỗ trợ việc làm cũng như việc tổ chức thi và công bố kết quả. Hai nhận định có tỷ lệ mức đánh giá trung bình xấp xỉ cao ngang nhau là mean = 4.38 và mean = 4.43 về việc được phổ biến các quy chế, quy định đào tạo và quy chế, quy định học sinh sinh viên. Các nhận định còn lại cũng đều có số lượng SV chọn mức đánh giá 4 và 5 nhiều. Do vậy, các nhận định này đều đạt mức trung bình từ mean = 4.36 đến mean = 4.4.

Bên cạnh về việc đánh giá chương trình đào tạo và công tác tổ chức đào tạo, Nhà trường cũng khảo sát thêm về khâu tổ chức các hoạt động khác của nhà trường dành cho SV. Điểm nhấn nổi bật là tất cả các nhận định đều được SV đánh giá cao thông qua số lượng SV chọn mức 4 và 5 nhiều vượt bậc hơn so với các mức đánh giá còn lại. Thống kê khảo sát đưa ra tỷ lệ trung bình dành cho các nhận định trên đều đạt mức thấp nhất là mean = 4.38. SV trong trường đa phần đều hài lòng về với cơ sở vật chất và thiết bị của Nhà trường với mean = 4.46. Nhà trường cũng chú trọng hơn đối với quyền lợi của SV. Chính vì vậy, SV trong trường đều đồng ý rằng nhà trường đã cung cấp đầy đủ các thông tin về chính sách xã hội cũng như là tạo điều kiện tham gia các hoạt động xã hội, văn hóa – văn nghệ, thể dục thể thao dành cho SV.

**PHÒNG BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG – THANH TRA**